

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà N.T.Á.K và ông H.Q.V thuận tình ly hôn, (Giấy chứng nhận kết hôn số 69/QH, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 08/8/2002).

1.2. Về con chung: Có 02 con chung là H.Q.Kh, sinh ngày 25/11/2002 và H.K.V, sinh ngày 07/10/2007. Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông V không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

1.3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Hai bên đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà N.T.Á.K tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà K đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AG/2014/0009619 ngày 27/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, bà K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Thúy